

## TỜ KHAI THEO LUẬT ĐỊNH

Tờ khai này phải được làm trước mặt một người có thẩm quyền. Chỉ một số người có thể làm chứng cho tờ khai theo luật định Liên bang. Một danh sách những người có thể làm nhân chứng được liệt kê trong Bản Danh Mục 2 kèm theo Các Điều lệ về Tờ khai Theo Luật định 2018 (Schedule 2 to the Statutory Declaration Regulations 2018). Các Điều lệ và một danh sách riêng biệt các 'người được quyền ký tên' có thể xem được thông qua liên kết mạng tại <https://www.legislation.gov.au>.

**LỜI CẢNH CÁO:** Khi quý vị làm tờ khai theo luật định, quý vị đang tuyên bố là những lời khai trong đó là thực. Nếu quý vị cố ý khai gian dối trong một tờ khai theo luật định, quý vị có thể bị buộc tội phạm pháp và, nếu bị kêu án, quý vị có thể bị phạt hoặc tù, hoặc cả hai.

Việc cung cấp thông tin gian dối hoặc lừa dối trong tờ khai này phải chịu những hình phạt chiếu theo Đạo luật về Tờ khai Theo Luật định 1958 và Đạo luật Di Trú 1958 (Statutory Declarations Act 1959 and the Migration Act 1958). Đạo luật về Tờ khai Theo Luật định qui định những hình phạt lên tới 4 năm tù. Điều 234 của Đạo luật Di Trú qui định hình phạt lên tới 10 năm tù cho việc cố ý có lời khai gian liên quan đến một đơn xin chiếu khán.

**LIÊN BANG ÚC**  
**Tờ Khai Theo Luật Định**

**Tôi,** <sup>(1)</sup>

---

trân trọng và thành thật khai rằng:

- (1) Tôi chưa bao giờ bị kết án vì tội ác hoặc sự phạm pháp nào tại bất cứ quốc gia nào;
- (2) Tôi đã không bị buộc tội vì bất cứ sự phạm pháp nào, một sự phạm pháp không đầy đủ hoặc đang chờ hành động pháp lý, tôi cũng không biết có bất cứ cuộc điều tra nào về những việc làm của tôi, cuộc điều tra có khả năng dẫn đến những sự buộc tội như vậy.
- (3) Tôi chưa bao giờ bị buộc tội hoặc bị kết án vì tội bạo hành trong gia đình hoặc trong nhà, hoặc vì bất cứ một sự phạm pháp nào tương tự và có liên hệ.
- (4) Tôi chưa bao giờ là bị cáo trong một án lệnh về bạo hành trong nhà, hoặc bất cứ án lệnh nào khác, của một tòa án hành chính hoặc tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền tương tự khác, nhằm bảo vệ cá nhân cho một người khác.
- (5) Tôi không có một bản án nào đã quá thời hiệu chiếu theo bất cứ luật nào về bản án đã quá thời hiệu tại bất cứ quốc gia nào hoặc bất cứ bản án nào trên hồ sơ cảnh sát của tôi;
- (6) Tôi đã không bị tòa án xét là không thích hợp để biện hộ, liên quan đến một vụ phạm pháp, tuy rằng trong vụ đó tòa đã dựa trên bằng chứng có sẵn để xét thấy là tôi phạm pháp; tôi cũng đã không được tha bổng vì không phạm pháp vì những lý do đầu óc rối loạn hoặc mất trí;
- (7) Tôi đã không bị xử là có tội, cũng không bị buộc tội vì một sự phạm pháp liên quan đến tình dục có dính líu đến một trẻ em;
- (8) Tôi đã không dính líu đến cách hành xử tạo nên một sự phạm pháp chiếu theo một hoặc nhiều điều khoản từ 233A đến 234A của Đạo Luật Di Trú 1958 (buôn lậu người), hoặc một sự phạm pháp về buôn lậu người;
- (9) Tôi đã không dính líu đến cách hành xử tạo nên, tôi cũng đã không bị buộc tội vì, hoặc bị truy tố vì, tội diệt chủng, một tội ác chống nhân loại, một tội ác chiến tranh, một tội ác dính líu đến tra tấn hoặc bắt làm nô lệ hoặc một tội ác khác mà thế giới rất quan tâm;
- (10) Tôi hiện không, và cũng đã không, là thành viên của một nhóm hoặc tổ chức đã hoặc đang tham gia vào cách hành xử phạm tội ác hoặc bất cứ hoạt động nào nêu trên đây.
- (11) Tôi hiện không có, và cũng đã không có, quan hệ với một nhóm hoặc tổ chức hoặc người đã hoặc đang tham gia vào cách hành xử phạm tội ác hoặc bất cứ hoạt động nào nêu trên đây.
- (12) Theo nhận biết rõ nhất của tôi tôi không có vụ việc nào hoặc chưa được giải quyết hoặc trong đó tôi đã có, hoặc đang có dính líu, có thể đưa ra câu hỏi là liệu tôi có đậu được bài kiểm tra tính cách (character test)<sup>(2)</sup> như định nghĩa tại Điều 501 của Đạo Luật Di Trú 1958 hay không.

- 
- (1) Điền vào đây tên, địa chỉ và nghề nghiệp của người làm tờ khai.
- (2) Bài kiểm tra tính cách được định nghĩa tại điều khoản 501 của Đạo Luật Di Trú 1958. Một bản sao có đính kèm mẫu đơn này.

Tôi hiểu đầy đủ những gì ghi trên đây, hoặc những gì ghi trên đây đã được giải thích đầy đủ cho tôi bởi một người khác hoặc một thông dịch viên, những người này hiểu đầy đủ những gì ghi trên đây, khiến tôi hiểu đầy đủ những gì ghi trên đây. Và tôi trân trọng khai là chiếu theo Đạo luật về Tờ khai Theo Luật định 1958, và chiếu theo những hình phạt qui định trong Đạo luật đó về việc khai gian trong tờ khai theo luật định, thành thật tin tưởng những lời khai nằm trong tờ khai này là đúng trong từng chi tiết.

Tôi hiểu là bất cứ thông tin nào không đúng có thể dẫn đến việc từ chối đơn xin của tôi hoặc, nếu một chiếu khán đã được cấp, việc hủy bỏ chiếu khán của tôi. Tôi hiểu rằng, nếu chiếu khán của tôi bị hủy sau khi vào Úc, tôi sẽ bị yêu cầu rời khỏi Úc.

(3) \_\_\_\_\_

Khai tại \_\_\_\_\_

Ngày \_\_\_\_\_ 2 \_\_\_\_\_

Trước mặt tôi,

(3)

(4)

\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

- \_\_\_\_\_
3. chữ ký của người trước mặt người đó tờ khai được làm
  4. Điền vào đây tên và chức vị của người trước mặt người đó tờ khai được làm.

## Bài kiểm tra tính cách (Character Test)

- (6) Nhằm những mục đích của điều khoản này, một người không đầu 'kiểm tra tính cách' nếu:
- (a) người này có lý lịch phạm tội ác đáng kể (được định nghĩa trong phân đoạn (7));  
Hoặc
- (aa) người này đã bị kết tội về một vụ phạm pháp đã phạm phải:
- (i) trong khi người này đang ở nơi giam giữ di trú; hoặc
  - (ii) trong một cuộc đào thoát của người này khỏi nơi giam giữ di trú; hoặc
  - (iii) sau khi người này đã đào thoát khỏi nơi giam giữ di trú nhưng trước khi người này bị đưa vào nơi giam giữ di trú trở lại; hoặc
- (ab) người này đã bị kết tội về một sự phạm pháp chiếu theo điều 197A; hoặc
- (b) Bộ Trưởng nghi ngờ hợp lý:
- (i) là người này đã hoặc đang là thành viên của một nhóm hoặc tổ chức, hoặc đã có hoặc đang có quan hệ với một nhóm, tổ chức hoặc người; và
  - (ii) nhóm, tổ chức hoặc người này đã hoặc đang can dự vào cách hành xử phạm tội ác; hoặc
- (ba) Bộ Trưởng nghi ngờ hợp lý là người này đã hoặc đang dính líu vào cách hành xử tạo nên một trong những điều như sau:
- (i) một sự phạm pháp chiếu theo một hay nhiều điều khoản từ 233A đến 234A (buôn lậu người);
  - (ii) một sự phạm pháp về buôn lậu người;
  - (iii) tội ác diệt chủng, một tội ác chống nhân loại, một tội ác chiến tranh, một tội ác dính líu đến tra tấn hoặc bắt làm nô lệ hoặc một tội ác khác mà thế giới rất quan tâm;  
có hay không người này, hoặc một người khác, đã bị kết án về một sự phạm pháp tạo nên bởi cách hành xử; hoặc
- (c) căn cứ vào một trong hai hoặc cả hai điều sau đây:
- (i) cách hành xử phạm tội ác của người này trong quá khứ và hiện nay;
  - (ii) cách hành xử tổng quát của người này trong quá khứ và hiện nay; người này không có tính cách tốt; hoặc
- (d) trong trường hợp người này được phép vào và ở lại Úc, có nguy cơ là người này có thể sẽ:
- (i) tham gia vào cách hành xử phạm tội ác tại Úc; hoặc
  - (ii) quấy rối, tấn công, đe dọa hoặc rình rập một người khác tại Úc; hoặc
  - (iii) lăng mạ một bộ phận cộng đồng Úc; hoặc
  - (iv) gây bất hòa trong cộng đồng Úc hoặc một bộ phận của cộng đồng này; hoặc
  - (v) đại diện cho một mối nguy hiểm cho cộng đồng Úc hoặc một bộ phận của cộng đồng này hoặc là bằng cách có thể tham gia vào các hoạt động gây rối loạn cho, hoặc bằng vũ lực đe dọa gây tổn thương cho, cộng đồng hoặc bộ phận đó, hoặc bằng bất cứ cách nào khác, hoặc
- (e) một tòa án tại Úc hoặc một nước ngoài đã:
- (i) kết án người này về một hoặc nhiều vụ phạm pháp về tình dục liên quan đến một đứa trẻ; hoặc
  - (ii) xét thấy người này phạm tội đó, hoặc xét thấy sự buộc tội người này có bằng chứng để cho thấy sự phạm pháp, ngay cả khi người này được tha không bị kết án; hoặc
- (f) người này đã, tại Úc hoặc một nước ngoài, bị buộc tội hoặc truy tố về một hay nhiều hơn những điều sau đây:
- (i) tội ác diệt chủng;
  - (ii) một tội ác chống nhân loại;
  - (iii) một tội ác chiến tranh;
  - (iv) một tội ác dính líu đến tra tấn hoặc bắt làm nô lệ;
  - (v) một tội ác khác mà thế giới rất quan tâm;
- (g) người này đã được đánh giá bởi Tổ Chức An Ninh Tình Báo Úc (Australian Security Intelligence Organisation) là một mối nguy cơ trực tiếp hoặc gián tiếp

- cho an ninh (theo nghĩa của điều 4 của Đạo Luật Tổ Chức An Ninh Tình Báo Úc 1979 (Australian Security Intelligence Organisation Act 1979); hoặc
- (h) một thông báo của cảnh sát Interpol về người này, dựa vào đó người ta có thể suy ra một cách hợp lý là người này có thể sẽ tạo ra một nguy cơ cho cộng đồng Úc hoặc một bộ phận của cộng đồng này, đang có hiệu lực.

Nếu khác với trên đây, người này đậu bài kiểm tra tính cách.

### Lý lịch phạm tội ác đáng kể

- (7) Nhằm những mục đích của việc kiểm tra tính cách, một người có *lý lịch phạm tội ác đáng kể* nếu:
- (a) người này đã bị tuyên án tử hình; hoặc
  - (b) người này đã bị tuyên án tù chung thân; hoặc
  - (c) người này đã bị tuyên án tù thời hạn 12 tháng hoặc hơn; hoặc
  - (d) người này đã bị tuyên án tù 2 thời hạn hoặc hơn theo đó tổng cộng những thời hạn này là 12 tháng hoặc hơn; hoặc
  - (e) người này đã được tha bổng về một vụ phạm pháp vì lý do đầu óc rối loạn hoặc mất trí; và vì lý do đó người này đã bị giam giữ trong một trại hoặc cơ sở từ thiện; hoặc
  - (f) người này đã
    - (i) được tòa án xét thấy không đủ khả năng biện hộ, liên quan đến một vụ phạm pháp; và
    - (ii) tuy vậy tòa án đã xét thấy dựa trên bằng chứng có sẵn người này đã phạm pháp; và
    - (i) vì lý do đó người này đã bị giam giữ trong một trại hoặc cơ sở từ thiện.

### Những bản án thi hành đồng thời

- (7A) Nhằm những mục đích của việc kiểm tra tính cách nếu một người đã bị tuyên án 2 hay nhiều hơn thời hạn ở tù và phải thi hành đồng thời (toàn phần hoặc một phần), toàn phần của mỗi thời hạn được dùng để tính toán tổng số các thời hạn. *Thí dụ: một người bị tuyên án 2 thời hạn tù 3 tháng cho 2 vụ phạm pháp, phải thi hành đồng thời. Nhằm những mục đích của việc kiểm tra tính cách, tổng cộng các thời hạn này là 6 tháng.*

### Giam giữ định kỳ

- (8) Nhằm những mục đích của việc kiểm tra tính cách, nếu một người đã bị tuyên án giam giữ định kỳ, thời hạn ở tù của người này được coi như bằng số ngày mà người này phải trải qua trong tù chiếu theo bản án đó.

### Những kế hoạch hoặc chương trình tại gia

- (9) Nhằm những mục đích của việc kiểm tra tính cách, nếu một người đã bị kết án vì một sự phạm pháp và tòa án ra lệnh cho người này tham gia vào:
- (a) Một kế hoạch hồi phục chức năng liên quan đến bạch phiến tại gia; hoặc (b) một chương trình cho người bệnh tâm thần tại gia; người này được coi như đã bị tuyên án một thời hạn ở tù bằng với số ngày mà người này phải tham gia vào kế hoạch hoặc chương trình.

### Tha tội v.v...

- (10) Nhằm những mục đích của việc kiểm tra tính cách, một bản án áp đặt lên một người sẽ không được quan tâm nếu:
- (a) Việc kết án đã bị bác bỏ hoặc vô hiệu hóa bằng cách nào khác; hoặc (b) cả hai:
    - (i) người này đã được tha tội liên quan đến việc kết án liên hệ; và
    - (ii) kết quả của sự tha tội này là người này được coi như chưa bao giờ bị kết án vì sự phạm pháp đó.

## Cách hành xử tương đương với quấy nhiễu hoặc tấn công

(11) Nhằm những mục đích của việc kiểm tra tính cách, cách hành xử có thể tương đương với quấy nhiễu hoặc tấn công một người dù cho:

- (a) cách hành xử không bao gồm bạo lực, hoặc đe dọa dùng bạo lực, đối với người đó; hoặc
- (b) cách hành xử chỉ gồm có gây thiệt hại, hoặc đe dọa gây thiệt hại, lên tài sản thuộc về, trong tay của, hoặc được sử dụng bởi, người đó.

## Định nghĩa

(12) Trong phân đoạn này: *tòa án* bao gồm tòa án quân sự hoặc tòa án quân đội tương tự.

*Tình trạng bị tù* bao gồm mọi hình thức giam giữ để trừng phạt tại một trại hoặc cơ sở tù thiện. *Bản án* bao gồm mọi hình thức ấn định hình phạt cho một sự phạm pháp.

Ghi chú 1: Chiếu khán được định nghĩa bởi điều 5 và bao gồm, nhưng không giới hạn vào, một chiếu khán bảo vệ.

Ghi chú 2: Về việc thông báo các quyết định chiếu theo phân đoạn (1) hoặc (2), xem điều 501G.

Ghi chú 3: Về việc thông báo các quyết định chiếu theo phân đoạn (3), xem điều 501C.